

Bản án số: 42/2021/HS-PT

Ngày: 20-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông; Ông Bùi Thế Xương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Quốc Th do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M , tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Quốc Th** , sinh năm 1996 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp G , xã H , huyện M , tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ph và bà Phạm Thị Bé S ; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt;

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Bích H – Văn phòng luật sư Võ Tấn Th – Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21 tháng 6 năm 2020, Phạm Quốc Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx chở anh Huỳnh Văn Ph lưu thông trên tỉnh lộ 882 hướng từ cầu Ô đi ngã tư C . Khi đến đoạn thuộc ấp T , xã TB , huyện M , tỉnh Bến Tre, T cho xe lấn sang phần đường bên trái vượt xe ô tô biển kiểm soát xxA-xxx.xx do anh Nguyễn Văn Ph điều khiển lưu thông cùng chiều, va chạm với xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx do anh Lê Văn B , sinh năm 1992, nơi cư trú: ấp TT, xã TP, huyện M , tỉnh Bến Tre điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại.

Tai nạn xảy ra làm anh Lê Văn B tử vong tại hiện trường, T và anh Huỳnh Văn Ph bị thương nhẹ nên từ chối giám định tỷ lệ thương tích. Đối với các phương tiện nêu trên bị hư hỏng nhẹ.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 21 tháng 6 năm 2020 của Công an huyện M xác định:

Mặt đường bê tông nhựa bằng phẳng, rộng 7 mét, có vạch kẻ tim đường đứt quãng;

Hiện trường đo vẽ theo hướng từ cầu Ô đi Ngã tư C (tức là khám nghiệm hướng từ Bắc đến Nam) ra tim đường.

Trên hiện trường để lại nhiều dấu vết chính như sau:

- Xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx ngã nghiêng sang phải nằm trên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, có tâm trục bánh trước cách tim đường 3,6m, trục bánh sau xe cách tim đường là 2,4 m.

- Nạn nhân Lê Văn B tử vong, tư thế nằm ngửa bên trên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, có tâm đỉnh đầu cách tim đường 3,4m, cách tâm trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx là 3,40 m, mũi chân phải nạn nhân cách tim đường 3,10 m, mũi chân trái nạn nhân cách tim đường 3,50m.

- Vết cày 1: nằm trên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm dài 4,10m. Điểm đầu vết cày 1 cách tim đường 0,35m và điểm cuối vết cày 1 cách tim đường 3,60m.

- Vết cày 2 nằm trên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm dài 1,50m. Điểm đầu vết cày 2 cách tim đường 1,80m và cách đầu vết cày 1 là 1,80m. Điểm cuối vết cày 2 trùng với đầu gác chân trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx và cách tim đường 2,90m.

- Vết ma sát 1 (kích thước 0,50 x 0,10) có dạng đường thẳng ở bên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu cách tim đường 0,30m và cách đầu vết cày 1 là 0,20m. điểm cuối cách tim đường 0,15m.

- Vùng dung dịch màu đen (có kích thước 1,40m x 0,15m) có dạng đường thẳng, đầu vùng dung dịch ở phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, uối vùng dung dịch ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, điểm đầu cách tim đường 0,15m và cách cuối vết ma sát 1 là 0,05m, điểm cuối vùng dung dịch cách tim đường là 0,35m.

- Vết ma sát 2 (kích thước 0,70 x 0,10) có dạng đường thẳng ở bên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, điểm đầu cách tim đường 0,40m, cách cuối vùng dung dịch màu đen là 0,03m và cách tim đường 0,50m.

- Vết cày 3 nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm dài 1,70m. Điểm đầu vết cày 3 cách tim đường 0,55m và cách điểm cuối vết ma sát 2 là 0,40m. Điểm cuối vết cày 3 cách tim đường 0,60m.

- Vết cày 4 nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, dài 20,65m. Điểm đầu vết cày 4 cách tim đường 0,45m và cách đầu vết ma sát 2 là 0,45m, điểm cuối vết cày 4 cách tim đường 0,45m.

- Vết cày 5 nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm dài 5,30m. Điểm đầu vết cày 5 cách tim đường 0,25m và cách đầu vết cày 4 là 0,15m, cuối vết cày 5 cách tim đường 0,40m.

- Vết cày 6 nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm dài 13,50m. Điểm đầu vết cày 6 cách tim đường 0,60m và cách cuối vết cày 3 là 2,85m, cuối vết cày 6 cách tim đường 0,40m và cách cuối vết cày 4 là 2,70m.

- Vết cày 7 nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm dài 6,10m. Điểm đầu vết cày 7 cách tim đường 0,10m và cách cuối vết cày 4 là 4,50m, cuối vết cày 7 cách tim đường 0,55m.

- Vết cày 8 nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm dài 6,20m. Điểm đầu vết cày 8 cách tim đường 0,10m và cách đầu vết cày 7 là 0,20m, cuối vết cày 8 cách tim đường 0,40m.

- Xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx ngã nghiêng bên trái, đầu xe nằm trên phần đường bên phải, đuôi xe nằm trên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, trục trước cách tim đường là 0,30m và trục sau cách tim đường 0,40m.

- Xe ô tô biển kiểm soát xxA-xxx.xx ở bên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, trục trước bên trái cách tim đường là 0,40m và cách trục sau xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx là 2m, trục sau bên trái xe ô tô cách tim đường 0,40m và cách trục sau xe mô tô biển số xxBx-xxx.xx là 31,20m.

- Khám xe ô tô tải biển kiểm soát xxA-xxx.xx có các dấu vết chính như sau: Càng trước bên trái bị bể nứt, bung hở, rời khỏi vị trí ban đầu. Trên vết bể nứt có bám sơn màu đỏ, đèn sương mù và đèn tín hiệu phía trước bên trái rời khỏi vị trí ban đầu; Mặt nạ xe có vết bể; Gương chiếu hậu bên trái bị gãy, ốp mũ phía trước gương bị bể mất hoàn toàn;

- Khám xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx có các dấu vết chính như sau: mặt trên đầu xe phía trước có nhiều vết ma sát; ốp đầu xe phía trước bên phải bị bung, hở; gương chiếu hậu bên trái rớt mất; đầu thắng tay bên trái có vết mài mòn; phuộc trước xe bị cong, lệch từ trái sang phải, từ trước ra sau; lốp bánh trước có vết ma sát; bên hong mặt nạ xe bên trái bị bể, bung hở và có vết mài mòn; bình bên trái bị bể mất hoàn toàn, hệ thống dây điện bị đứt rời khỏi vị trí ban đầu; nắp bình nước làm mát xe bên trái phía trước bị rơi mất; cần số phía trước và gác chân trước bên trái bị cong từ trước ra sau; ốp lốc máy bên trái có vết thủng mài mòn, tróc sơn; trên cần sang số phía trước và pat bắt gát chân trước bên trái có vết mài mòn; đầu chống chân giữa bên trái có vết mài mòn; đầu ốc bắt trục

sau bên trái có vết mài mòn; bửng bên phải bị bung hở; gác chân trước bên phải bị gãy mất; ốp bảo vệ bộ phận giảm thanh có vết trầy xước mài mòn;

- Khám xe mô tô biển số xxBx-xxx.xx có các dấu vết chính như sau: gương chiếu hậu bên phải rời khỏi xe; đầu tay cầm bên phải và đầu thắng tay bên phải có vết mài mòn; chụp đèn phía trước rời khỏi vị trí ban đầu; ốp phía trên đầu xe bị bể, gãy, bung hở; gương chiếu hậu bên trái rời khỏi xe; lốp bánh trước có vết ma sát; lốp xe, ruột xe của bánh xe trước rời khỏi niềng xe, niềng xe bị biến dạng; trên nền xe của bánh trước có vết mài mòn; phuộc trước bị cong từ trước ra sau, bửng bên trái bị bể mất; mặt ngoài thắng chân có vết mài mòn; đầu gác chân trước bên phải có vết mài mòn; cần số và gác chân trước bên trái bị cong từ trước ra sau, bị mất cao su;

Theo kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Phạm Quốc Th ngày 21 tháng 6 năm 2020 của bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu: 66mg/100ml.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 101/TT ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: nạn nhân Lê Văn B chết do đa chấn thương;

Theo kết luận giám định số 3958/C09B ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Dấu vết trượt xước, gãy vỡ, cong biến dạng các chi tiết phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx (bánh trước, yếm, ốp giảm xóc, tay côn, yếm, bình nước làm mát, lốc máy, cần số, đỡ chân trước) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái phù hợp dấu vết trượt xước gãy vỡ, cong biến dạng các chi tiết phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx (bánh trước, giảm xóc trước, yếm, ốp đầu xe, lốc máy, cần số, đỡ chân trước) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái;

- Các dấu vết bên trái phía trước xe ô tô biển kiểm soát xxA-xxx.xx (trượt xước, mất sơn màu trắng, bám chất màu đỏ, nứt thủng mặt ngoài bên trái cản trước, nứt gãy đèn sương mù, đèn tín hiệu) có chiều từ trước về sau, phù hợp các dấu vết phía sau bên phải xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx (trượt xước mất sơn màu đỏ, bám chất màu trắng, thủng mốp ống xả, trượt xước bám chất màu trắng chân phanh, gãy đỡ chân trước) có chiều từ trước về sau, khi xe mô tô đã đổ trái xuống đường;

Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên xác định:

- Xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx va chạm với xe ô tô biển kiểm soát xxA-xxx.xxsau khi va chạm với xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx ;

- Phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx và phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai

phương tiện;

- Vị trí va chạm đầu tiên chiều xuống mặt đường giữa xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx và xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx thuộc phần đường bên phải Tỉnh lộ 882 theo hướng từ Ngã tư C đi cầu Ô ;

- Bên trái phía trước xe ô tô biển kiểm soát xxA-xxx.xx và phía sau bên phải xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện;

- Vị trí va chạm đầu tiên chiều xuống mặt đường giữa xe ô tô biển kiểm soát xxA-xxx.xx và xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx thuộc phần đường bên phải tỉnh lộ 882 theo hướng từ cầu Ô đi ngã tư C ;

Quá trình điều tra xác định Phạm Quốc Th có giấy phép lái xe hạng A1, số 83014001547 cấp ngày 23 tháng 5 năm 2017 có giá trị không thời hạn, có T độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự.

Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện M tạm giữ tang vật của vụ án gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát xxA-xxx.xx ; 01 xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx ; 01 xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx và giấy phép lái xe hạng B2, số 790151274330 cấp ngày 25 tháng 12 năm 2015 mang tên Nguyễn Văn Ph ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát xxA-xxx.xx (giấy pho to công chứng); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển kiểm soát xxA-xxx.xx ; 01 giấy biên nhận thế chấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát xxA-xxx.xx ; 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 83015500459 cấp ngày 20 tháng 01 năm 2015 mang tên Lê Văn B ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx , cấp ngày 16 tháng 01 năm 2020; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx . Đã trả các phương tiện, giấy tờ nêu trên cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M , tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo Phạm Quốc Th phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Quốc Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/02/2021, bị cáo Phạm Quốc Th kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54; xử phạt bị cáo Phạm Quốc Th 01 năm 06 tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và điều khoản đã xử phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ngoài tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã thỏa thuận bồi thường dân sự cho gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, gia đình của bị hại bãi nại cho bị cáo, thì bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới như: bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, là lao động chính trong gia đình tạo ra thu nhập nuôi sống gia đình, trong đó có cha bị cáo bị tai nạn giao thông thương tích khá nặng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo lao động tìm kiếm thu nhập lo cho gia đình và trả nợ tiền vay mượn để bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xác định rằng: khoảng 14 giờ ngày 21 tháng 6 năm 2020, Phạm Quốc Th sau khi có uống bia mà nồng độ cồn trong máu 66 miligam/100 mililit máu (vượt quá mức quy định 50 miligam/100 mililit máu), đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx chở Huỳnh Văn Ph lưu thông trên Tỉnh lộ 882 hướng từ cầu Ô đi ngã tư C . Khi đến đoạn thuộc ấp T , xã TB , huyện M tỉnh Bến Tre, T điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái vượt xe ô

tô biển kiểm soát xxA-xxx.xx đang lưu thông cùng chiều, va chạm với xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxx.xx do anh Lê Văn B điều khiển, lưu thông theo chiều ngược lại, hậu quả làm anh Lê Văn B tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Phạm Quốc Th phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung tăng nặng “trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng quy định pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu được hưởng án treo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp 01 giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự của Phạm Quốc Th, quyết định về việc quân nhân xuất ngũ của Phạm Quốc Th đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn của Phạm Quốc Th có nội dung bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ít đất sản xuất, là lao động chính, sống bằng nghề tài xế lái xe thuê; tài liệu khám chữa bệnh của cha bị cáo chẩn đoán chảy máu trên màng cứng, vỡ xương hàm, viêm phổi khác, không xác định vi sinh vật, bệnh trào ngược dạ dày thực quản không có viêm thực quản, vết thương hở của da đầu, nhiều tổn thương nông chưa xác định. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, song lỗi trong vụ tai nạn giao thông này hoàn toàn thuộc về bị cáo, đã điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông nhưng đã uống nhiều bia mà nồng độ cồn còn vượt quá mức quy định, không chấp hành các quy định khi tham gia giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô hai bánh tham gia giao thông vượt xe không đảm bảo an toàn (vượt khi có xe chạy ngược chiều trong đoạn định vượt) gây ra vụ tai nạn giao thông làm anh Lê Văn B tử vong, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình nạn nhân không gì bù đắp được. Mặt khác, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định là đã có xem xét chiều cố đáng kể khi quyết định hình phạt. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở để cho bị cáo được hưởng án treo theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo và đề nghị của người bào chữa.

[4] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Quốc Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Phạm Quốc Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện M (3b);
- Công an và VKSND h. M (2b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- UBND xã H, h. M (1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Sơn